

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/2012/TT-BGDĐT

*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2012***THÔNG TƯ****Ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông
và giáo dục thường xuyên**

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2013.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, giám đốc sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Vinh Hiển

ĐIỀU LỆ
HỘI THI GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP GIỎI
GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp (gọi tắt là giáo viên chủ nhiệm) giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi tắt là hội thi) quy định: nội dung, hình thức thi, đối tượng và điều kiện tham dự hội thi, các ban hội thi, tổ chức hội thi.

2. Điều lệ này áp dụng đối với giáo viên đang làm công tác chủ nhiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, bao gồm: trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường trung học phổ thông chuyên và trung tâm giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là trường).

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của hội thi

Hội thi là một hoạt động chuyên môn nghiệp vụ được tổ chức định kỳ, theo quy mô từng cấp dưới sự chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục của địa phương và trung ương.

1. Mục đích

a) Tuyển chọn, công nhận giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm lớp;

b) Phát hiện, tuyên dương và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục của mỗi trường, mỗi địa phương và của cả nước, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh;

c) Góp phần đánh giá thực trạng năng lực, nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực làm công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức hội thi phải đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, có tác dụng giáo dục, khuyến khích động viên giáo viên học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm làm công tác chủ nhiệm lớp, giáo dục đạo đức học sinh.

Điều 3. Các cấp tổ chức hội thi**1. Cấp trường**

Hàng năm tổ chức bình bầu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. Hiệu trưởng, giám đốc trung tâm (đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên) chịu trách nhiệm xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức bình bầu theo các quy định của điều lệ này, thông báo kế hoạch đến giáo viên ít nhất 1 tháng trước thời điểm tổ chức bình bầu. Thời gian cụ thể tổ chức bình bầu do hiệu trưởng, giám đốc trung tâm quyết định và được xác định trong kế hoạch hoạt động triển khai từ đầu năm học.

2. Cấp huyện

Hội thi cấp huyện do phòng giáo dục và đào tạo tổ chức 2 năm một lần. Trưởng phòng giáo dục và đào tạo ban hành nội dung, kế hoạch tổ chức hội thi theo các quy định của điều lệ này. Kế hoạch tổ chức hội thi phải được thông báo bằng văn bản đến các trường ít nhất là 1 tháng trước thời điểm diễn ra hội thi. Thời gian và địa điểm tổ chức hội thi cụ thể do trưởng phòng giáo dục và đào tạo quyết định và được xác định trong kế hoạch hoạt động triển khai từ đầu năm học. Tùy thuộc vào điều kiện địa lý và số lượng giáo viên tham gia dự thi, hội thi có thể chia thành các cụm thi, điểm thi.

3. Cấp tỉnh

Hội thi cấp tỉnh do sở giáo dục và đào tạo tổ chức 4 năm một lần. Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ban hành nội dung, kế hoạch tổ chức hội thi theo các quy định của điều lệ này. Kế hoạch tổ chức hội thi phải được thông báo bằng văn bản đến các trường trực thuộc và phòng giáo dục và đào tạo ít nhất là 2 tháng trước thời điểm diễn ra hội thi. Thời gian và địa điểm tổ chức thi cụ thể do giám đốc sở giáo dục và đào tạo quyết định và được xác định trong kế hoạch hoạt động triển khai từ đầu năm học. Tùy thuộc vào điều kiện địa lý và số lượng giáo viên tham gia dự thi, hội thi có thể chia thành các cụm thi, điểm thi.

4. Cấp toàn quốc

Liên hoan giáo viên chủ nhiệm giỏi toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức 5 năm một lần và sẽ có các quy định cụ thể riêng.

Điều 4. Công nhận danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi**1. Đối với cấp trường**

Giáo viên có đầy đủ hồ sơ tham gia bình bầu và đạt yêu cầu về điểm đánh giá các nội dung theo quy định tại điểm d, khoản 2, điều 5 của điều lệ này thì được công nhận là giáo viên chủ nhiệm giỏi và được cấp giấy chứng nhận của nhà trường.

2. Đối với cấp huyện và cấp tỉnh

Giáo viên tham gia đủ các nội dung hội thi và đạt các yêu cầu theo quy định về đánh giá kết quả của giáo viên dự thi theo từng cấp quy định tại điều 14 của điều lệ

này thì được công nhận là giáo viên chủ nhiệm giỏi và được cấp giấy chứng nhận của cơ quan tổ chức hội thi.

Chương II **NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI,** **ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ HỘI THI**

Điều 5. Nội dung, quy trình và cách thức bình bầu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường

1. Nội dung bình bầu

a) Mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác chủ nhiệm của giáo viên theo quy định thể hiện ở các thành tích đạt được và sự tiến bộ của lớp chủ nhiệm;

b) Sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng đã triển khai có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh trong công tác chủ nhiệm;

c) Thành tích trong công tác chống bỏ học, giáo dục đạo đức học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt nói riêng;

d) Giải pháp và kết quả trong việc phối hợp các lực lượng gia đình và xã hội tham gia giáo dục học sinh;

đ) Sự tin nhiệm của học sinh lớp chủ nhiệm, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong nhà trường (các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh).

2. Quy trình và cách thức bình bầu

a) Giáo viên nộp hồ sơ đăng ký dự bình bầu gồm: sổ chủ nhiệm của ít nhất 1 năm học gần nhất năm tổ chức hội thi; báo cáo thành tích công tác chủ nhiệm lớp kèm theo minh chứng; sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng có tác dụng nâng cao chất lượng giáo dục học sinh trong công tác chủ nhiệm; các hồ sơ khác (nếu có) về công tác chủ nhiệm lớp. Nhà trường nhận xét, đánh giá hồ sơ cho những giáo viên được tham dự hội thi cấp huyện, tỉnh;

b) Nhà trường lập danh sách giáo viên tham dự bình bầu, tổ chức cho toàn thể giáo viên và lãnh đạo nhà trường bình bầu theo quy trình: nghe giáo viên báo cáo thành tích; thảo luận và xem xét minh chứng; đánh giá hồ sơ; chấm điểm các nội dung bình bầu; tổng hợp và công bố kết quả.

c) Các nội dung bình bầu được đánh giá theo thang điểm 10. Các thành viên tham gia bình bầu chấm điểm độc lập theo thang điểm mà nhà trường xây dựng cho mỗi nội dung. Tổng điểm của giáo viên đạt được là điểm trung bình cộng của các thành viên.

d) Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường phải đạt tổng điểm 5 nội dung từ 40 điểm trở lên, trong đó không có nội dung nào đạt điểm dưới 8.

Điều 6. Nội dung và hình thức thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện, cấp tỉnh

1. Nội dung thi bao gồm các vấn đề có liên quan đến công tác chủ nhiệm được quy định trong điều lệ nhà trường, quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục và một số văn bản hiện hành có liên quan đến giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

2. Mỗi giáo viên dự thi phải thực hiện 4 phần thi bao gồm:

a) Thi hồ sơ giáo viên chủ nhiệm: giáo viên nộp cho ban tổ chức hội thi hồ sơ giáo viên chủ nhiệm có kèm theo nhận xét, đánh giá của nhà trường. Hồ sơ giáo viên chủ nhiệm gồm có: sổ chủ nhiệm của ít nhất 1 năm học gần nhất năm tổ chức hội thi; báo cáo thành tích công tác chủ nhiệm lớp kèm theo minh chứng; sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng có tác dụng nâng cao chất lượng giáo dục học sinh trong công tác chủ nhiệm; các hồ sơ khác (nếu có) về công tác chủ nhiệm. Ban tổ chức hội thi đánh giá và cho điểm hồ sơ giáo viên chủ nhiệm;

b) Thi hiểu biết về chủ trương, đường lối, định hướng đổi mới giáo dục và các nội dung chỉ đạo của ngành, địa phương liên quan đến công tác chủ nhiệm lớp (gọi tắt là bài thi hiểu biết). Bài thi hiểu biết là bài thi viết, có thể bằng hình thức tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan hoặc kết hợp cả 2 hình thức trên. Trường ban tổ chức hội thi quyết định hình thức thi, thời gian làm bài thi;

c) Thi ứng xử tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm lớp: giáo viên thi ứng xử tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm theo tình huống do ban tổ chức hội thi đưa ra;

d) Thi kể chuyện về công tác chủ nhiệm: giáo viên kể lại một việc làm để lại ấn tượng sâu sắc nhất của bản thân trong hoạt động chủ nhiệm và trả lời các câu hỏi của ban giám khảo có liên quan đến câu chuyện đó.

Điều 7. Đối tượng và điều kiện tham dự hội thi

1. Cấp trường

a) Đối tượng

Tham dự bình bầu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường là những giáo viên đang làm công tác chủ nhiệm lớp trong nhà trường.

b) Điều kiện

Được xếp loại khá trở lên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cấp học tương ứng đối với giáo viên phổ thông, xếp loại khá trở lên theo tiêu chuẩn xếp loại viên chức theo Quyết định số 06/2006/QĐ-BNV ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo

viên phổ thông công lập đối với giáo viên giáo dục thường xuyên (sử dụng kết quả đánh giá năm gần nhất của năm dự thi);

Có thời gian làm công tác chủ nhiệm từ 2 năm trở lên;

Học sinh trong lớp chủ nhiệm có tiến bộ rõ rệt về kết quả tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, học tập. Không có học sinh xếp loại đạo đức yếu, không có học sinh bỏ học. Lớp học được xếp loại tiên tiến trở lên.

2. Cấp huyện

a) Đối tượng

Tham dự hội thi cấp huyện là giáo viên đang làm công tác chủ nhiệm trong các trường thuộc cấp tiểu học và trung học cơ sở.

b) Điều kiện

Giáo viên tham dự hội thi cấp huyện phải đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường trong 2 năm trước liền kề, được nhà trường chọn cử tham gia hội thi cấp huyện. Số lượng giáo viên của mỗi trường tham gia hội thi cấp huyện do ban tổ chức hội thi cấp huyện quy định theo từng năm.

3. Cấp tỉnh

a) Đối tượng

Tham dự hội thi cấp tỉnh là giáo viên đang làm công tác chủ nhiệm trong các nhà trường.

b) Điều kiện

Giáo viên tham dự hội thi cấp tỉnh phải đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường 2 lần trong 4 năm trước liền kề (đối với giáo viên ở các trường thuộc cấp trung học phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên), đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện 2 lần trong 4 năm trước liền kề (đối với giáo viên trong các nhà trường thuộc cấp tiểu học và trung học cơ sở); được nhà trường, phòng giáo dục và đào tạo chọn cử tham gia hội thi cấp tỉnh. Số lượng giáo viên của mỗi trường và phòng giáo dục và đào tạo tham gia hội thi cấp tỉnh do ban tổ chức hội thi cấp tỉnh quy định theo từng năm.

Chương III CÁC BAN HỘI THI

Điều 8. Ban bình bầu cấp trường

1. Ban bình bầu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường do hiệu trưởng, giám đốc trung tâm ra quyết định thành lập, gồm có trưởng ban, phó trưởng ban và các thành viên.

a) Trưởng ban: là hiệu trưởng (giám đốc trung tâm) hoặc phó hiệu trưởng (phó giám đốc trung tâm) phụ trách công tác chuyên môn được ủy quyền;

b) Phó trưởng ban: là phó hiệu trưởng (phó giám đốc trung tâm) hoặc thư ký hội đồng trường;

c) Thành viên: là toàn thể giáo viên của trường.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của ban bình bầu

a) Xây dựng kế hoạch bình bầu, hướng dẫn chi tiết đối với các nội dung bình bầu;

b) Tổ chức bình bầu danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường theo quy định của điều lệ này;

c) Tổng hợp kết quả bình bầu, đề xuất danh sách giáo viên được công nhận giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường và danh sách giáo viên tham dự hội thi cấp huyện.

Điều 9. Ban tổ chức hội thi cấp huyện, cấp tỉnh

1. Ban tổ chức hội thi do thủ trưởng của cơ quan tổ chức hội thi ra quyết định thành lập gồm có trưởng ban, phó trưởng ban và thành viên.

a) Trưởng ban

Hội thi cấp huyện: là trưởng phòng giáo dục và đào tạo hoặc phó trưởng phòng được ủy quyền;

Hội thi cấp tỉnh: là giám đốc sở giáo dục và đào tạo hoặc phó giám đốc được ủy quyền.

b) Phó trưởng ban

Hội thi cấp huyện: là phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo hoặc cán bộ phụ trách chuyên môn hoặc cán bộ phụ trách tổ chức;

Hội thi cấp tỉnh: là trưởng phòng chuyên môn hoặc trưởng phòng tổ chức cán bộ;

c) Thành viên: là các cán bộ quản lý giáo dục có kinh nghiệm, các giáo viên có uy tín, có năng lực, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của ban tổ chức hội thi

Giúp trưởng phòng, giám đốc sở giáo dục và đào tạo triển khai kế hoạch hội thi và điều hành toàn bộ các hoạt động của hội thi theo quy định của điều lệ này.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của trưởng ban tổ chức hội thi

a) Điều hành toàn bộ các hoạt động của hội thi. Các ban làm việc dưới sự chỉ đạo trực tiếp của trưởng ban tổ chức hội thi;

b) Quyết định tước bỏ quyền dự thi của giáo viên nếu vi phạm những quy định trong điều lệ hội thi.

Điều 10. Ban đề thi

1. Ban đề thi của hội thi do trưởng phòng, giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định thành lập, gồm có trưởng ban và các thành viên.

2. Trưởng ban: là cán bộ phụ trách chuyên môn của đơn vị tổ chức hội thi, có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức việc ra đề thi phục vụ hội thi theo nội dung, hình thức thi đã được quy định.

3. Thành viên: là các chuyên viên phụ trách chuyên môn của các cấp học thuộc các sở giáo dục và đào tạo, các phòng giáo dục và đào tạo hoặc là giáo viên các cấp học có kinh nghiệm và uy tín trong công tác chủ nhiệm, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Các thành viên thực hiện nhiệm vụ ra đề thi, hướng dẫn chấm và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của trưởng ban.

Điều 11. Ban giám khảo

1. Ban giám khảo hội thi do trưởng phòng, giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định thành lập, gồm có trưởng ban và các thành viên.

2. Trưởng ban: là cấp phó của cơ quan tổ chức hội thi, có trách nhiệm tổ chức, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc toàn bộ các hoạt động coi, chấm thi; liên hệ thường xuyên với trưởng ban tổ chức hội thi để giải quyết các vấn đề phát sinh; phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban giám khảo.

3. Thành viên: là các chuyên viên phụ trách chuyên môn của các cấp học thuộc các phòng giáo dục và đào tạo, các sở giáo dục và đào tạo hoặc là giáo viên các cấp học có kinh nghiệm và uy tín trong công tác chủ nhiệm, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có khả năng nhận xét, đánh giá các bài thi của giáo viên chủ nhiệm. Các thành viên thực hiện nhiệm vụ coi, chấm thi và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của trưởng ban.

Điều 12. Ban thư ký và các ban khác (nếu có)

1. Ban thư ký hội thi do trưởng ban tổ chức hội thi ra quyết định thành lập, gồm trưởng ban và các thành viên.

2. Ban thư ký hội thi giúp trưởng ban tổ chức hội thi:

a) Tổ chức việc tiếp nhận hồ sơ của thí sinh theo đúng quy định về điều kiện dự thi trình trưởng ban tổ chức hội thi để xét duyệt danh sách thí sinh;

b) Tổ chức và chuẩn bị tài liệu để hướng dẫn ôn tập cho thí sinh;

c) Chuẩn bị các văn bản cần thiết của hội thi và ghi biên bản các cuộc họp của hội thi;

d) Quản lý chi tiêu và thanh quyết toán kinh phí của hội thi;

đ) Chuẩn bị và lưu trữ biên bản vi phạm kỷ luật đối với thí sinh, bàn giao bài thi đã rọc phách cho ban giám khảo;

e) Tổng hợp, báo cáo kết quả thi với hội đồng thi.

3. Căn cứ thực tế công việc của hội thi, trưởng ban tổ chức hội thi có thể thành lập các ban khác để phục vụ hội thi.

Chương IV

TỔ CHỨC HỘI THI

Điều 13. Kế hoạch hội thi, hồ sơ dự thi

1. Kế hoạch hội thi do cơ quan tổ chức hội thi xây dựng, bao gồm:

- a) Mục đích, yêu cầu của hội thi;
- b) Nội dung, hình thức thi;
- c) Đối tượng, số lượng và điều kiện đăng ký dự thi;
- d) Thời gian, địa điểm, kinh phí tổ chức hội thi;
- đ) Cụ thể hóa và quy định cách tính điểm các nội dung bình bầu đối với cấp trường và các nội dung thi của hội thi cấp huyện, tỉnh;
- e) Tổ chức hội thi;
- g) Cơ cấu giải thưởng của hội thi.

2. Hồ sơ dự thi

a) Đối với cấp trường: Theo điểm a, khoản 2 điều 5 của Điều lệ này.

b) Đối với cấp huyện và tỉnh

Danh sách trưởng đoàn, phó trưởng đoàn và các giáo viên đăng ký dự thi;

Hồ sơ giáo viên chủ nhiệm của các giáo viên tham dự hội thi (có xác nhận của thủ trưởng đơn vị cử giáo viên dự thi).

Điều 14. Tổ chức thi và đánh giá các nội dung thi (đối với cấp huyện, tỉnh)

1. Tổ chức thi

Ban tổ chức sắp xếp thời gian tiến hành các nội dung thi, thông báo lịch thi cho các đơn vị tham gia, tạo điều kiện để giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục dự giờ thi ứng xử tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm và thi kể chuyện về công tác chủ nhiệm.

2. Đánh giá các nội dung thi

Các nội dung thi được đánh giá theo thang điểm 10, theo hướng dẫn chấm thi của ban tổ chức hội thi và được các giám khảo chấm độc lập. Điểm kết luận của mỗi nội dung thi là trung bình cộng điểm của các giám khảo.

3. Đánh giá kết quả của giáo viên dự thi

Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện và cấp tỉnh phải đạt các yêu cầu sau:

- a) Hồ sơ giáo viên chủ nhiệm đạt từ 8 trở lên;
- b) Bài thi hiểu biết đạt từ 8 điểm trở lên;

- c) Bài thi ứng xử tình huống sư phạm đạt từ 8 điểm trở lên;
- d) Bài thi kể chuyện về công tác chủ nhiệm đạt từ 8 điểm trở lên.

Điều 15. Tổng kết và công bố kết quả hội thi

1. Kết quả bình bầu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường được thông báo công khai tại trường và báo cáo về cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.
2. Kết quả hội thi cấp huyện, cấp tỉnh được công bố tại buổi tổng kết hội thi và được gửi đến các đơn vị dự thi.

Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai hội thi được đề nghị xét khen thưởng theo quy định tại Luật Thi đua khen thưởng.
2. Tập thể, cá nhân vi phạm các quy định tại điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 17. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Trường hợp chưa đồng ý với đánh giá của ban giám khảo về từng nội dung thi và kết quả hội thi hoặc phát hiện gian lận, vi phạm pháp luật, giáo viên hoặc đơn vị có giáo viên dự thi có quyền khiếu nại với ban tổ chức hội thi hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.
2. Ban tổ chức hội thi, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 18. Kinh phí tổ chức hội thi

Nguồn kinh phí thực hiện tổ chức hội thi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách và các nguồn thu hợp pháp khác để đảm bảo tổ chức hội thi.

Điều 19. Sử dụng kết quả hội thi

1. Kết quả hội thi là căn cứ để đánh giá, xếp loại thi đua của đơn vị và cá nhân tham gia hội thi.
2. Danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi là căn cứ để xem xét, thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên. Căn cứ điều kiện cụ thể, sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo, các trường tham mưu để Ủy ban nhân dân các cấp quy định chế độ chính sách đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Vinh Hiển